



DỰ ÁN MẪU (TKTW)

BÀI 7: KIỂM LỖI WEBSITE

7.1. GIỚI THIỆU KIỂM LỖI

- ⊙ Kết thúc bài học này, bạn có khả năng
 - ⊙ Hiểu tầm quan trọng của kiểm lỗi
 - ⊙ Nắm vững và áp dụng mô hình kiểm lỗi phù hợp
 - ⊙ Kiểm lỗi cho các form trong ứng dụng





Giới thiệu kiểm lỗi

- ❖ Kiểm lỗi là gì? (Validation)
- ❖ Mô hình kiểm lỗi
- ❖ Kiểm lỗi phía client
- ❖ Kiểm lỗi phía server
- ❖ Kiểm lỗi cả 2 phía



Kiểm lỗi các form trong website



- ❑ Validation là công việc cực kỳ quan trọng trong việc kiểm soát dữ liệu đầu vào từ các form
- ❑ Các công việc có thể phải thực hiện đối với các form
 - ❖ Không để trống, số lượng ký tự phải phù hợp
 - ❖ Phải đúng định dạng (email, thời gian...)
 - ❖ Phải là số, số phù hợp
 - ❖ Phải là ngày, ngày phù hợp
 - ❖ Không trùng mã
 - ❖ Không xóa chính người đăng nhập
 - ❖ ...

ĐĂNG KÝ THÀNH VIÊN

Tên đăng nhập

Không để trống / không trùng

Mật khẩu

Không để trống / ít nhất 8 kí tự

Xác nhận mật khẩu

Không để trống / phải khớp mật khẩu trên

Họ và tên

Không để trống

Địa chỉ email

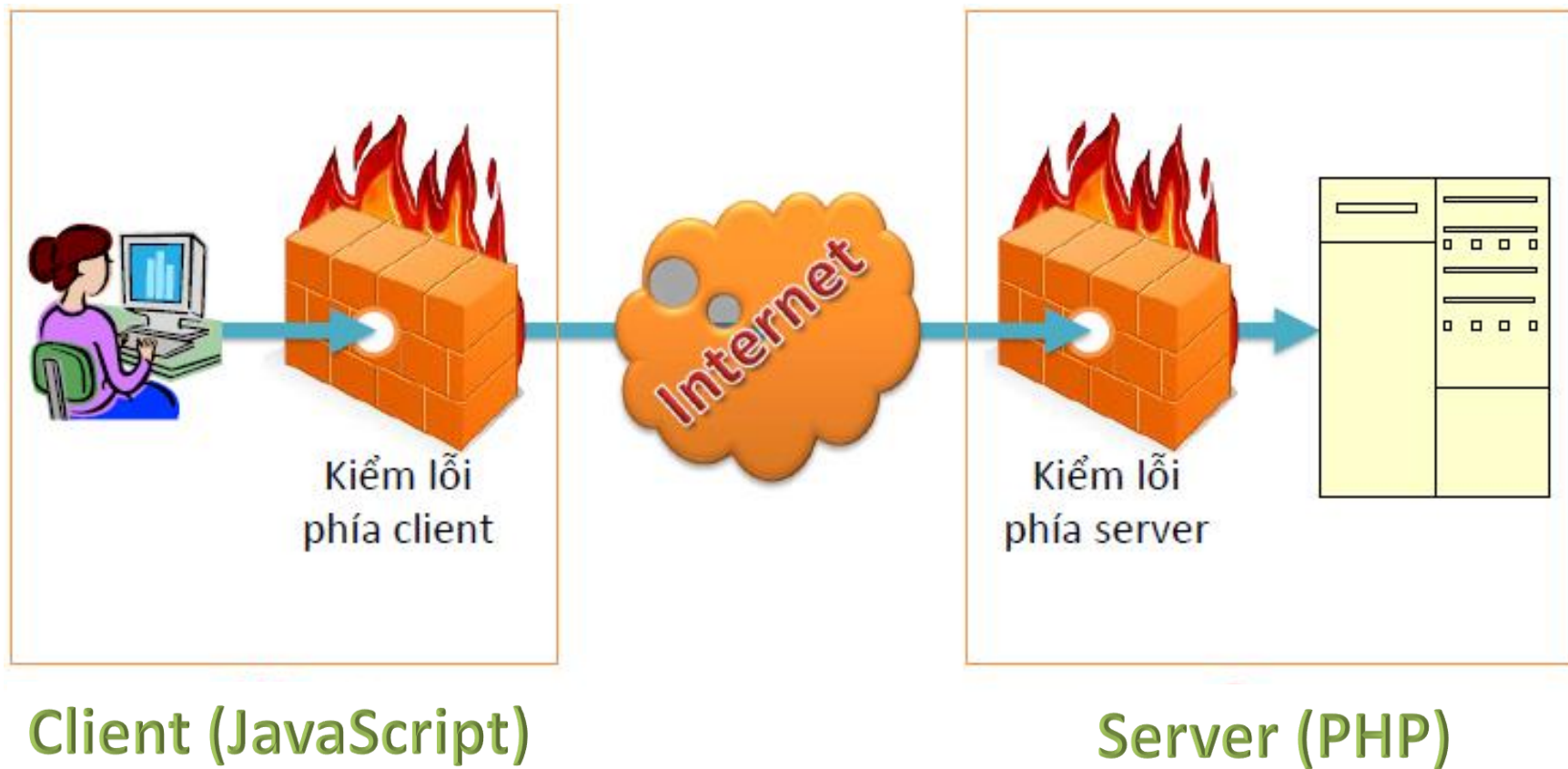
Không để trống / đúng định dạng email

Hình

Không có tệp nào được chọn

Không để trống / đúng định dạng file hình

- ❑ Với ứng dụng web bạn có 3 lựa chọn để cài đặt mã kiểm lỗi
 - ❖ Kiểm lỗi phía client với JavaScript
 - ❖ Kiểm lỗi phía server với php
 - ❖ Kiểm lỗi cả 2 phía client và server



- ❑ Viết bằng JavaScript chạy ngay trên máy client
- ❑ Ưu điểm
 - ❖ Thực hiện ngay lập tức nên rất thân thiện với người dùng
 - ❖ Dễ viết, nhiều thư viện script hỗ trợ (jquery)
- ❑ Nhược điểm
 - ❖ Vô hiệu hóa script trên trình duyệt
 - ❖ Một số điều kiện phụ thuộc server

- ❑ Viết bằng PHP chạy ngay trên server

- ❑ Ưu điểm

 - ❖ An toàn tuyệt đối

 - ❖ PHP khá mạnh nên dễ dàng thực hiện mọi thứ

- ❑ Nhược điểm

 - ❖ Phản ứng chậm (phải submit lên server mới thực hiện được) vì vậy không thân thiện lắm với người dùng

- ☐ Bạn nên kiểm lỗi cả 2 phía để nhận được ưu điểm
 - ❖ Thân thiện
 - ❖ An toàn
- ☐ Nếu script bị vô hiệu hóa, còn có phía server
- ☐ Nếu script không bị vô hiệu hóa thì phản ứng nhanh và thông báo kịp thời để người dùng biết mà sửa ngay.

☐ Họ và tên

- ❖ Không để trống
- ❖ Không vượt quá 20 ký tự

☐ Email

- ❖ Không để trống
- ❖ Phải đúng định dạng email

☐ Điểm

- ❖ Phải từ 0 đến 10

Họ và tên

Không để trống họ và tên

Email

Phải đúng định dạng email

Điểm

Điểm phải từ 0 đến 10

Kiểm lỗi

```
<form method="post">
  <div>
    <label>Họ và tên</label>
    <input name="ho_ten">
  </div>
  <div class="form-group">
    <label>Email</label>
    <input name="email">
  </div>
  <div class="form-group">
    <label>Điểm</label>
    <input name="diem">
  </div>
  <div class="form-group">
    <button name="btn_validate">Kiểm lỗi</button>
  </div>
</form>
```

Họ và tên

Email

Điểm

Kiểm lỗi

- ☐ Có thể viết bằng JavaScript thuần để thực hiện việc kiểm lỗi này
- ☐ Sử dụng jquery.validate plugin để kiểm lỗi sẽ chuyên nghiệp hơn
- ☐ Bạn cần download và nhúng thư viện jquery và jquery.validate vào trang web để thực hiện kiểm lỗi

```
<script src="content/js/jquery.min.js" type="text/javascript"> </script>
<script src="content/js/jquery.validate.min.js" type="text/javascript"> </script>
<script>
$(function (){
    $("form").validate({
        rules:{
            ho_ten:{required:true, maxlength:20},
            email:{required:true, email:true},
            diem:{range:[0,10]}
        },
        messages:{
            ho_ten:{
                required:'Không để trống họ và tên',
                maxlength:'Họ tên không vượt quá 20 ký tự'
            },
            email:{
                required:'Không để trống email',
                email:'Phải đúng định dạng email'
            },
            diem:{
                range:'Điểm phải từ 0 đến 10'
            }
        }
    });
});
</script>
```

```
<?php
global $ho_ten_error, $email_error, $diem_error;
if(isset($_REQUEST['btn_validate'])){
    extract($_REQUEST);
    if(strlen($ho_ten) == 0){
        $ho_ten_error = "Không để trống họ và tên!";
    }
    else if(strlen($ho_ten) > 20){
        $ho_ten_error = "Họ và tên không vượt quá 20 ký tự!";
    }

    if(strlen($email) == 0){
        $email_error = "Không để trống email!";
    }
    else if (!filter_var($email, FILTER_VALIDATE_EMAIL)) {
        $email_error = "Không đúng định dạng email!";
    }

    if(strlen($diem) > 0 && ($diem < 0 || $diem > 10)){
        $diem_error = "Điểm phải từ 0 đến 10!";
    }
}
?>
```

HIỂN THỊ THÔNG BÁO LỖI:

```
<input name="ho_ten">
<?=$ho_ten_error?>
```

```
<input name="email">
<?=$email_error?>
```

```
<input name="diem">
<?=$diem_error?>
```

- ☐ Thực hiện các bước sau để tiến hành kiểm lỗi cả 2 phía
- 1. Chèn mã jquery kiểm lỗi client
- 2. Viết mã php kiểm lỗi phía server

Demo 7.1 Demo kiểm lỗi form đơn giản (client & server)



Cảm ơn